TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QO, ngày 13 tháng 01 năm 2021.

Số: 12 /2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 397; điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2021/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Chị **Đinh Thị H**, sinh năm 1994.

ĐKHKTT: Thôn 3, xã PC, huyện QO, thành phố HN.

Hiện ở: Thôn DR, xã DX, huyện QO, thành phố HN.

Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1989.

ĐKHKTT: Thôn 3, xã PC, huyện QO, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn Q kết hôn hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND xã PC, huyện QO, thành phố HN ngày 25/03/2011. Do tính tình

không hợp nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn;

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Diệu H, sinh ngày 19/02/2011 và cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 28/12/2014. Hiện nay cả hai cháu đang ở với bố. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh Q là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác; hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: không bên nào phải đóng góp nuôi con cho bên nào.

[3] Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chị H, anh Q đã tự giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: chị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Đinh Thị H** và anh **Nguyễn Văn Q** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh Q có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Diệu H, sinh ngày 19/02/2011 và cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 28/12/2014. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh Q là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác; hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

-Về cấp dưỡng nuôi con: không bên nào phải đóng góp nuôi con cho bên nào.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không xem xét do đương sự không yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng); Đ*ược trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0011366 ngày 28/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố HN;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã PC;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn T